

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 11 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hương Duy Tùng;

Bà Chu Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 12 năm 1985, tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ1 (đã chết) và bà Đàm Thị L (đã chết); vợ: Hoàng Thị Q; con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/12/2021 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Bà Đoàn Thị D (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông: Đoàn Văn T (con trai) sinh năm 1981; trú tại: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1990; trú tại: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, **có mặt**.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1987, **có mặt**.
2. Chị Nông Thị H, sinh năm 1984, **có mặt**.
3. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1968, **vắng mặt**.
4. Bà Đinh Thị L, sinh năm 1976, **vắng mặt**.
5. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1973, **vắng mặt**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định tiếp nhận hồ sơ do Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Tràng Định chuyển đến về vụ Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 26/10/2021 tại Km 10+749, Quốc lộ 3B, thuộc địa phận thôn Phai Sào, xã Tri Phương, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn giữa xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 12T1-121.41 do Hoàng Văn Đ, trú tại thôn N, xã Q, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn điều khiển chở Hoàng Thị N, cùng trú tại thôn N, xã Q đi theo hướng từ Q đi Thất Khê va quệt vào bà Đoàn Thị D, sinh năm 1940, trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Hậu quả làm bà D bị thương nặng được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tràng Định cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều trị, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bà D tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Cụ thể: Khoảng 08 giờ ngày 26/10/2021, Hoàng Văn Đ được chị Hoàng Thị N nhờ chở ra thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định với mục đích đến phòng Tư pháp huyện Tràng Định để sửa thông tin giấy khai sinh của N. Hoàng Văn Đ đã điều khiển xe mô tô BKS 12T1-121.41 của gia đình chở theo N ngồi ở đằng sau đi theo hướng Q - Thất Khê, khi đến Km 10+749, Quốc lộ 3B, thuộc địa phận thôn Phai Sào, xã Tri Phương, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thì Độ nhìn thấy bà Đoàn Thị D đi bộ từ bên trái sang ngang đường để vào quán bánh cuốn bên phía đối diện nhưng Độ không giảm tốc độ mà chỉ bấm còi cảnh báo, bà D vẫn đi tiếp đến vạch kẻ đứt quãng màu vàng phân chia 2 làn đường xe chạy ngược chiều nhau ở giữa đường thì Độ điều khiển xe mô tô đánh lái sang trái để tránh về phía sau bà D thì phần tay lái bên phải xe mô tô móc vào tay phải của bà D làm bà D ngã ngửa đập đầu xuống đường, xe mô tô bị đổ nghiêng bên phải trượt sang phần đường ngược chiều. Hậu quả: Độ bị xước ngón tay út và mu bàn tay phải, N bị thương tích nhẹ, bà D bị ngã xuống bất tỉnh được đưa ra Trung tâm y tế huyện Tràng Định để cấp cứu. Lúc này anh Đoàn Văn T là con trai của bà D yêu cầu Độ đi theo ra Trung tâm y tế huyện Tràng Định nên Hoàng Văn Đ đã dựng xe mô tô của mình lên rồi điều khiển xe rời khỏi hiện trường đi ra Trung tâm y tế huyện. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Độ điều khiển xe mô tô BKS 12T1-121.41 đến giao nộp cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Tràng Định. Về phía bà

Đoàn Thị D do thương tích quá nặng đã được chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn để cứu chữa nhưng đến 22 giờ 50 phút cùng ngày bà D đã tử vong.

Sau khi xảy ra sự việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan, lấy lời khai của người liên quan đến vụ án, người làm chứng cho thấy:

Hiện trường vụ án không còn nguyên vẹn, xe mô tô và người bị nạn không còn ở hiện trường. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, hướng Q - Thất Khê, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rải nhựa rộng 5,60m, ở giữa có vạch kẻ đứt quãng màu vàng. Bên phải là lề đất rộng 0,70m, tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 1,30m, sâu 0,50m. Lề đất bên trái rộng 0,70m, tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 1,05m, sâu 0,50m.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được mô tả theo hướng Q - Thất Khê, các dấu vết để lại trên hiện trường được đánh số từ (1) đến (3) và được đo về mép đường bên phải. Lấy cột mốc Km 10+700 Quốc lộ 3B làm điểm mốc cố định:

Vị trí đánh số (1) là vết cày xước để lại trên mặt đường, từ đầu vết đến cuối vết dài 1,50m, đầu vết hướng Q, cuối vết hướng Thất Khê, có diện 1,50m x 0,02m. Từ đầu vết (1) đến mép đường bên phải là 04m. Từ đầu vết (1) đến điểm mốc cố định cột Km 10+700 Quốc lộ 3B là 48,90m. Từ cuối vết (1) đến mép đường bên phải 4,90m. Từ cuối vết (1) đến đầu vết (2) là 0,70m.

Vị trí đánh số (2) là vết mài trượt để lại trên mặt đường, từ đầu vết đến cuối vết dài 0,30m, đầu vết hướng Q, cuối vết hướng Thất Khê, có diện 0,30 x 0,03m. Từ đầu vết (2) đến mép đường bên phải là 4,40m. Từ cuối vết (2) đến mép đường bên phải là 4,55m. Từ cuối vết (2) đến tâm vết (3) là 0,94m.

+ Vị trí đánh số (3) là vết cày xước để lại trên mặt đường, từ đầu vết đến cuối vết dài 0,05m, có diện 0,05m x 0,02m. Từ tâm vết (3) đến mép đường bên phải là 5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan:

Xe mô tô BKS 12T1-121.41, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: Trắng – Đỏ; số máy: 5C6J190736; số khung: C6J0GY190731 là phương tiện gây tai nạn có các dấu vết:

Mặt ngoài ốp nhựa, cụm đèn tín hiệu bên phải có vết trượt, sây xước diện 0,04m x 0,025m hướng từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách tâm trục bánh xe phía trước bên phải là 0,74m.

Mặt ngoài ốp cao su tay nắm bên phải có vết rách diện 0,06m x 0,02m. Phía trước đầu chân phanh có vết mài xước lộ ánh kim có dính mặt đá diện 0,007m x 0,005m, chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt ngoài ốp cao su chân dầm phía trước bên phải bị rách lộ lõi sắt, đầu lõi sắt có vết mài xước lộ ánh kim, trên nền dính mặt đá, diện 0,01m x 0,01m và bị cong từ trước về sau.

Mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả bên phải có vết trượt xước, trên nền dính mặt đá màu trắng diện 0,04m x 0,03m hướng từ trước đẩy về sau.

Kiểm tra bên trái phương tiện không phát hiện dấu vết gì.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Đoàn Thị D có các dấu vết:

Vùng chằm có vết bầm tím, sưng nề, đường kính 08cm; sờ nắn mềm, di động. Kiểm tra vùng hàm mặt và vùng lưng không có dấu vết tổn thương; lỗ mũi hai bên bầm dính máu đã khô; vùng trước ngực có nhiều vết bọ cắn; mặt sau cẳng tay phải có vết bầm tím, sưng nề, diện 20 x 10cm; mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái có vết sây xước, diện 02 x 0,5cm.

Rạch da cơ vùng đầu theo đường cơ bản, lật da đầu về hai phía thấy tụ máu lan tỏa dưới da cơ vùng chằm thái dương trái, tách lọc cân cơ kiểm tra xương hộp sọ thấy vỡ xương hộp sọ vùng chằm, vết vỡ dài 03cm có máu trào qua miệng vết vỡ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 87/2021-TT, ngày 29/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận nguyên nhân bà Đoàn Thị D tử vong do: “Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng chằm do tương tác với vật tày lực quán tính lớn”.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật xe mô tô số 118/GĐKT-ĐK, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Xe mô tô BKS: 12T1-121.41 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật”.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô vi phạm quy tắc tham gia giao thông: Vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết 01 người. Trong vụ án này bà D cũng có một phần lỗi khi đi bộ sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Tại khoản 4 Điều 11 thuộc chương II – Quy tắc giao thông đường bộ của Luật giao thông đường bộ quy định: “Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường” “Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn.”

Tại khoản 6 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: “Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường”;

Quá trình điều tra vụ án đã thu giữ các vật chứng:

- + 01 xe mô tô BKS 12T1-121.41, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn Trắng - Đỏ; Số máy: 5C6J190736; Số khung: C6J0GY190731 (đã cũ, hư hỏng do tai nạn);
- + 01 giấy đăng ký xe mô tô số 005707 mang tên Hoàng Thị Q.
- + 01 giấy phép lái xe số 200191003664 mang tên Hoàng Văn Đ.
- + 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo yêu cầu trả cho Hoàng Thị Q (vợ bị cáo) 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1-121.41 và 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô mang tên Hoàng Thị Q; trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Văn Đ; người đại diện bị hại anh Đoàn Văn T trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, Hoàng Văn Đ và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại được 81.000.000 đồng. Nay gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị Q trình bày chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-121.41 và 01 đăng ký xe mô tô là tài sản của chị do chị đi làm công nhân nên để xe mô tô và giấy đăng ký xe ở nhà nên chồng chị đã sử dụng làm phương tiện đi lại, đưa con đi học và đã bị tai nạn, chị xin Hội đồng xét xử trả lại xe và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên cho chị Q.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Đ “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả 01 xe mô tô, biển kiểm soát 12T1-121.41, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô cho chị Hoàng Thị Q; trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô.

Trách nhiệm dân sự: Xác nhận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, nên không xem xét.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát, vẫn giữ nguyên quan điểm về đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo nói lời sau cùng, xin lỗi đại diện bên gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt các bà Nguyễn Thị L1, Đinh Thị L, Hoàng Thị H, là người làm chứng. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, Xét thấy vắng mặt các bà Nguyễn Thị L1, Đinh Thị L, Hoàng Thị H, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với thực tế vụ việc đã xảy ra. Hậu quả bà Đoàn Thị D do thương tích quá nặng đã được chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn để cứu chữa nhưng đến 22 giờ 50 phút 26/10/2021 bà D đã tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 87/2021-TT, ngày 29/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận nguyên nhân bà Đoàn Thị D: “Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm do tương tác với vật tày lực quán tính lớn”, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm: Khoản 23 điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn hậu quả làm chết 01 người. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về hành vi như đã nêu trên là đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo và gia đình đã chủ động tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu của đại diện bên bị hại là 81.000.000 đồng. Xét thấy trong vụ án này bà D cũng có một phần lỗi khi đi bộ sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn. Tại phiên tòa đại diện cho bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Từ đánh giá trên khi lượng hình cần xem xét nhân thân của bị cáo để ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự: Xác nhận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả 01 xe mô tô, biển kiểm soát 12T1-121.41, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô cho chị Hoàng Thị Q; trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô.

[11] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng, bồi thường về dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; khoản 2 Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2

Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Trách nhiệm dân sự: Xác nhận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong.

5. Xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Hoàng Văn Đ, 01 giấy phép lái xe số 200191003664 mang tên Hoàng Văn Đ; trả cho chị Hoàng Thị Q, 01 xe mô tô BKS 12T1-121.41, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn Trắng - Đỏ; Số máy: 5C6J190736; Số khung: C6J0GY190731 (đã cũ, hư hỏng do tai nạn); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005707 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy số 0478386 cho chị Hoàng Thị Q.

(Chi tiết vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn ngày 27/01/2022).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Trảng Định;
- Công an huyện Trảng Định;
- Chi cục THADS huyện Trảng Định;
- Bị cáo theo địa chỉ;
- Đại diện cho bị hại;
- NCQL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Hướng Duy Tùng

Chu Thị Xuyên

Bàn Văn Tiền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo theo địa chỉ;
- Đại diện cho bị hại;
- NCQL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiền

